

Số: 897/2026/QĐST-HNGĐ

Tây Ninh, ngày 03 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 1335/2026/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 8 năm 2026 giữa:

- *Nguyên đơn*: Ông **Võ Thanh T**, sinh năm 1983; căn cước số 072083006485 cấp ngày 11/8/2021; nơi cư trú: tổ 5, khu phố B, phường N, tỉnh Tây Ninh.

- *Bị đơn*: Bà **Huỳnh Thị D**, sinh năm 1983; căn cước số 094183015498 cấp ngày 17/02/2023; nơi đăng ký thường trú: tổ 5, khu phố B, phường N, tỉnh Tây Ninh. Nơi tạm trú: tổ 9, ấp 3, xã Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 8 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 8 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Võ Thanh T và bà Huỳnh Thị D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung**: giao ông Võ Thanh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung tên Võ Thị Trúc Vy, sinh ngày 14/5/2010; giao bà Huỳnh Thị D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung tên Võ Thanh Tâm, sinh ngày 30/8/2012. Ghi nhận sự tự nguyện của ông T, bà D không ai yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Ông T, bà D có quyền, nghĩa vụ thăm con không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung:** Ông T, bà D không yêu cầu giải quyết.

- **Về nợ chung:** Ông T, bà D trình bày không có.

- **Về án phí:** Ông T tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân sơ thẩm 150.000 đồng; khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí ông T đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0002657 ngày 10/8/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh. Hoàn trả cho ông T 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 4, 6, 7 và 36 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND khu vực 10 – Tây Ninh;
- THADS tỉnh Tây Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Lê Thị Trúc Đào